

Số: 132 /TB- CNTY

Bắc Kạn, ngày 27 tháng 3 năm 2019

THÔNG BÁO

Mức thu phí, lệ phí trong công tác thú y

Căn cứ Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định khung giá dịch vụ tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng cho động vật, sản phẩm động vật, chẩn đoán thú y và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc dùng cho động vật;

Căn cứ Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y;

Căn cứ Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y;

Căn cứ thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc kiểm soát giết mổ động vật và kiểm tra vệ sinh thú y; Thông tư 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 06 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn;

Chi cục Chăn nuôi và Thú y Bắc Kạn thông báo và áp dụng mức thu phí, lệ phí trong công tác thú y như sau:

1. Phí kiểm soát giết mổ động vật:

- | | |
|---|------------------|
| - Trâu, bò, ngựa, lừa, la: | 14.000 đồng/con |
| - Lợn (từ 15kg trở lên), dê, cừu, đà điểu: | 7.000 đồng/con |
| - Lợn (dưới 15kg): | 700 đồng/con |
| - Thỏ và động vật có khối lượng tương đương: | 3.000 đồng/con |
| - Gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng), chim các loại: | 200 đồng/con |
| - Phí kiểm tra điều kiện cơ sở buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản: | |
| + Đối với cơ sở buôn bán: | 230.000 đồng/lần |
| + Đối với cơ sở nhập khẩu: | 450.000 đồng/lần |

- Kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y đối với cơ sở chăn nuôi động vật tập trung; cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật; kho lạnh bảo quản động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế, chế biến; cơ sở giết mổ động vật tập trung; cơ sở ấp trứng, sản xuất kinh doanh con giống; chợ chuyên kinh doanh động vật; cơ sở phẫu thuật động vật; cơ sở sản xuất nguyên liệu thức ăn chăn nuôi có nguồn gốc động vật và sản phẩm động vật khác không sử dụng làm thực phẩm: 1.000.000 đồng/lần.

- Kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y đối với cơ sở cách ly kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ; chợ kinh doanh sản phẩm động vật nhỏ lẻ; cơ sở thu gom động vật: 450.000 đồng/lần.

2. Lệ phí cấp kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật (bao gồm cả thủy sản):

- Lệ phí cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn: 40.000 đồng/lần cấp.

- Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ thú y: 100.000 đồng/lần cấp

3. Phí kiểm tra lâm sàng động vật:

- Trâu, bò, ngựa, lừa, la, dê, cừu, đà điểu: 50.000 đồng/lô hàng/xe ô tô
- Lợn: 60.000 đồng/lô hàng/xe ô tô
- Hổ, báo, hươu, nai, sư tử, bò rừng: 300.000 đồng/lô hàng/xe ô tô
- Gia cầm: 35.000 đồng/lô hàng/xe ô tô
- Kiểm tra lâm sàng động vật thủy sản: 100.000 đồng/lô hàng/xe ô tô
- Chó, mèo, khỉ, vượn, nhím, trăn, cá sấu: 100.000 đồng/lô hàng/xe ô tô

* Hướng dẫn thu nộp phí: Đơn vị thu (Chi cục Chăn nuôi và thú y) nộp 100% số tiền phí, lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước.

4. Vật tư liên quan đến kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật.

Thẻ tai đánh dấu gia súc, hạt chì và dây đai niêm phong phương tiện vận chuyển chủ hàng vận chuyển động vật, sản phẩm động vật phải tự mua ngoài không nằm trong biên lai thu.

5. Giá dịch vụ tiêu độc, khử trùng cho động vật.

- Xe ô tô: 40.000 đồng/lần/cái
- Các loại xe khác: 10.000 đồng/lần/cái

Thông báo này thay thông báo số 12/TY-KD ngày 11/01/2017 của Chi cục Thú y về thu phí, lệ phí trong công tác thú y. Chi cục Chăn nuôi và thú y Bắc Kạn thông báo đến các tổ chức, các nhân có liên quan biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Sở NN&PTNT Bắc Kạn (B/c);
- Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Phòng NN&PTNT các huyện;
- Phòng kinh tế thành phố;
- Trung tâm dịch vụ các huyện, Thành phố;
- Trạm Kiểm dịch động vật Chợ Mới;

Gửi bản giấy:

- Lưu VT, QLDB&CN

CHI CỤC TRƯỞNG



Hoàng Việt Thường